TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24/**2024/HS-ST
Ngày: **02-8-2024**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phan Thị Trúc Phương**

2. Ông **Lê Thuận**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang* tham gia phiên tòa: Ông **Lê Anh Vũ** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 và 02 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2024/ TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 22/2024/HSST-QĐ ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Bảo Q - sinh ngày 26/12/2000. Giới tính: Nam

Nơi cư trú: Ấp V , xã V , huyện V , thành phố Cần Thơ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Hòa Hảo. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 5/12. Con ông Trần Văn Bình, sinh năm 1977 và bà Hồ Thị Mỹ Trinh, sinh năm 1977.

Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/02/2024 đến ngày 06/3/2024 chuyển sang tạm giam đến nay *(Bị cáo có mặt).*

** Người bị hại:*

1. Anh **Phùng Hoàng Anh T** - sinh năm 2002 (vắng mặt)

Chị **Phan Thị Cẩm L** - sinh năm 2002 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 08, ấp Kinh 4A, xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

2. Anh **Lê Đăng T** - sinh năm 1993 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Kinh B, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

** Người làm chứng:* Anh **Võ Châu P** - sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P , xã T , huyện V , thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 28/02/2024, Trần Bảo Q điều khiển xe đạp Martin-107 đi từ nhà ở ấp V , xã V , huyện V , thành phố Cần Thơ với mục đích đến nhà ngoại ở chợ Minh Lương, huyện Châu Thành chơi. Khi đến trước căn nhà số 216 ấp Đ, xã T, huyện T , tỉnh Kiên Giang, Q phát hiện một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 68C1-660.48 của anh Phùng Hoàng Anh T đang đậu ở trước nhà không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. Q bỏ lại xe đạp tại đây và lấy trộm xe dắt bộ đi về hướng huyện V , thành phố Cần Thơ. Đi được một đoạn khoảng 30 phút, Q nhờ một người đàn ông (không rõ lai lịch) đẩy xe giúp, được một đoạn thì người này thôi không đẩy giúp Q nữa và điều khiển xe chạy đi. Q tiếp tục dắt xe thêm một đoạn nữa thì nhờ được một người điều khiển xe Sirius đẩy giúp đến đoạn đường gần Nhà thờ Thạnh Tiến, huyện V , thành phố Cần Thơ thì người này thôi không đẩy nữa và chạy đi. Đến khoảng 00 giờ ngày 29/02/2024, Q dắt xe đi bộ đến trước nhà của anh Võ Châu P ở ấp P , xã T , huyện V , thành phố Cần Thơ. Anh P nghe tiếng chó sủa nên đi ra xem và trông thấy Q dắt xe, nghi ngờ là xe lấy trộm nên hỏi thì Q thừa nhận trộm xe ở huyện T . Anh P kêu Qudẫn xe vào nhà để sáng hôm sau đi trình báo. Do Q năn nỉ nên anh P cho Q đi về, Q đi bộ quay về hướng huyện T để lấy xe đạp. Trên đường đi, lúc này khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến trước Cửa hàng xăng dầu Thuận An Yên thuộc khu phố Đ, thị trấn T , Q nhìn thấy có nhiều xe mô tô đậu nhưng không có người trông coi. Q lén lút đi vào lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter màu vàng-đen, biển kiểm soát 68T1-412.19 của anh Lê Đăng T đậu ở phía trong cây xăng và dắt xe đi bộ về hướng Kinh 10, thị trấn T . Khi đến đoạn gần cầu Zero, Q gặp một người đàn ông ở trước lò bánh mì, Q nói dối là mất chìa khóa xe nên nhờ người này mở giúp. Người này đồng ý và dùng chìa khóa xe Sirius mở thử thì khởi động được. Q điều khiển xe quay lại hướng Cần Thơ, trên đường chạy đi Quốc dùng vỏ thùng bia và dây chì để buộc biển số xe lại và chạy về quận T, thành phố Cần Thơ để làm chìa khóa.

Đến khoảng 09 giờ ngày 29/02/2024, khi Trần Bảo Q đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu vàng, biển số 68T1-412.19 lấy trộm được chạy trên đoạn đường thuộc xã P, huyện T, tỉnh An Giang thì bị Công an xã P phát hiện và sau đó báo cho Cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành tạm giữ vật chứng gồm: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu trắng – đen – bạc, biển số 68C1-660.48; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu vàng-đen, biển số 68T1-412.19; 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu Martin-107, có khung bằng kim loại màu bạc, gắn giỏ bằng nhựa màu trắng, phía sau có gắn khung yên bằng kim loại; 01 (một) cái áo thun thể thao, màu xanh đen, phía trước có logo và dòng chữ “adidas”; 01 (một) cái quần Short Jeans màu xám.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Bảo Q thừa nhận hành vi phạm tội.

Đối với hai người đàn ông đã đẩy xe giúp cho Q và người đã dùng chìa khóa xe Sirius mở khóa giúp cho Q, Q không quen biết và không nhớ ở địa chỉ cụ thể nào nên không đủ thông tin nên không thể tiến hành xác minh, lấy lời khai để làm rõ.

* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang tiến hành Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T định giá tài sản là: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu trắng – đen – bạc, biển số 68C1-660.48, tình trạng đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu vàng, biển số 68T1-412.19, tình trạng đã qua sử dụng:

Tại kết luận định giá số 04/2024/KL-HĐĐG ngày 05/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter: Xe qua sử dụng có giá **10.600.000 đồng** *(Mười triệu sáu trăm nghìn đồng).* Tổng giá trị tài sản cần định giá **10.600.000 đồng** *(Mười triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

Tại kết luận định giá số 05/2024/KL-HĐĐG ngày 05/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision: Xe qua sử dụng có giá **22.000.000 đồng** *(Hai mươi hai triệu đồng).* Tổng giá trị tài sản cần định giá **22.000.000 đồng** *(Hai mươi hai triệu đồng)*.

* Cáo trạng số 19/CT-VKSTH ngày 14/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trần Bảo Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên xử bị cáo Trần Bảo Q phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Bảo Q mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Nhập kho vật chứng các vật chứng gồm:

+ 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu Martin-107; Đặc điểm: Có khung bằng kim loại màu bạc, gắn giỏ bằng nhựa màu trắng, phía sau có gắn khung yên bằng kim loại; Tình trạng: đã qua sử dụng; đề nghị tịch thu tiêu huỷ, do vật chứng dùng vào việc phạm tội.

+ 01 (một) cái áo thun thể thao; Đặc điểm: Màu xanh đen, phía trước có logo và dòng chữ "adidas" và 01 (một) cái quần Short Jeans; Đặc điểm: Màu xám; Tình trạng: đã qua sử dụng, đề nghị trả lại cho bị cáo.

**** Về trách nhiệm dân sự:***

Sau khi nhận lại xe mô tô, bị hại Phùng Hoàng Anh T và Lê Đăng T không yêu cầu bị cáo Trần Bảo Q phải bồi thường thiệt hại.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 28/02/2024, bị cáo Trần Bảo Q chạy xe đạp đến nhà anh Phùng Hoàng Anh T, ở số 216, ấp Đ, xã T, huyện T , tỉnh Kiên Giang, bị cáo Q bỏ xe đạp lại và lấy trộm 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu trắng-đen-bạc biển kiểm soát 68C1-660.48 trị giá là **22.000.000 đồng** *(Hai mươi hai triệu đồng)* của anh T đậu trước căn nhà dẫn đi thì bị người dân phát hiện giữ xe lại, trên đường quay lại lấy chiếc xe đạp khoảng 02 giờ 30 phút ngày 29/02/2024, bị cáo tiếp tục trộm xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu vàng-đen, biển số 68T1-412.19 trị giá **10.600.000 đồng** *(Mười triệu sáu trăm nghìn đồng)* của anh Lê Đăng T đang đậu trong Cửa hàng xăng dầu Thuận An Yên, thuộc khu phố Đ, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang chạy đến huyện T, An Giang thì bị phát hiện và bị bắt giữ. Tổng giá trị tài sản bị cáo Trần Bảo Q 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp là **32.600.000 đồng** *(Ba mươi hai triệu sáu trăm nghìn đồng)*, nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Hành vi của bị cáo Trần Bảo Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi biết rõ việc xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Bị cáo thực

hiện hành vi với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội hai lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trình độ học vấn thấp; bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án tiền sự, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận lại xe mô tô, bị hại Phùng Hoàng Anh T và Lê Đăng T không yêu cầu bị cáo Trần Bảo Q phải bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu Martin-107; Đặc điểm: Có khung bằng kim loại màu bạc, gắn giỏ bằng nhựa màu trắng, phía sau có gắn khung yên bằng kim loại; Tình trạng đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Trần Bảo Q: 01 (một) cái áo thun thể thao; Đặc điểm: Màu xanh đen, phía trước có logo và dòng chữ "adidas". Tình trạng: đã qua sử dụng và 01 (một) cái quần Short Jeans; Đặc điểm: Màu xám; Tình trạng: đã qua sử dụng.

[7] Đối với hai người đàn ông đã đẩy xe giúp cho Q và người đã dùng chìa khóa xe Sirius mở khóa giúp cho Q, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

[8] Sau khi yêu cầu định giá xong và phục vụ cho công tác điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phùng Hoàng Anh T 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu trắng-đen-bạc, số khung RLHJK0303MY009096, số máy JK03E0014865, biển số 68C1-660.48, tình trạng đã qua sử dụng. Xe do vợ của anh T là chị Phan Thị Cẩm L đứng tên chủ sở hữu.

Trả lại cho anh Lê Đăng T 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu vàng-đen, số khung RLCE5P7109Y009854, số máy 5P71009858, biển số 68T1-412.19, tình trạng đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Trần Bảo Q và gửi lưu ký tại Nhà tạm giữ Công an huyện T các tài sản không liên quan đến đến sự việc phạm tội gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, tình trạng đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam 317.000 đồng *(Ba trăm mười bảy nghìn đồng)*; là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Bảo Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Bảo Q **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 29/02/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu Martin-107; Đặc điểm: Có khung bằng kim loại màu bạc, gắn giỏ bằng nhựa màu trắng, phía sau có gắn khung yên bằng kim loại; Tình trạng đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Trần Bảo Q: 01 (một) cái áo thun thể thao; Đặc điểm: Màu xanh đen, phía trước có logo và dòng chữ "adidas", Tình trạng: đã qua sử dụng và 01 (một) cái quần Short Jeans; Đặc điểm: Màu xám; Tình trạng: đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 16/QĐ-VKSTH ngày 14/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Bảo Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến